

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 184/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Phạm Thị Trâm H, sinh năm 1995.

- Bị đơn: Phan Kế T, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã A, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Trâm H và anh Phan Kế T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Trâm H và anh Phan Kế T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị Trâm H và anh Phan Kế T thống nhất thỏa thuận giao con chung tên Phan Bảo N, sinh ngày 07/5/2022 cho chị Phạm Thị Trâm H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Phan Kế T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị Phạm Thị Trâm H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Phan Kế T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp anh Phan Kế T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Phạm Thị Trâm H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Phan Kế T.

- Về cấp dưỡng: Chị H không yêu cầu, anh T cũng không tự nguyện.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự thống nhất thỏa thuận:

Chị Phạm Thị Trâm H đồng ý chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (gồm: 75.000 đồng là tiền chị H phải chịu và 75.000 đồng là tiền chị H tự nguyện nộp thay cho anh T) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0006003 ngày 21/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Vậy chị Phạm Thị Trâm H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Anh Phan Kế T không phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 12-Đồng Tháp;
- UBND xã An Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Mỹ Hương

